TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI ĐÀ NẴNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc ----------

Bản án số 91/2025/HC-PT
Ngày 22/8/2025
Về *"Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:
Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân - Thẩm phán
Các Thẩm phán: ông Trần Huy Đức, ông Đinh Phước Hòa
- Thư ký phiên tòa: ông Trương Quang Hưng
- Đại diện Viện công tố và kiểm sát việc xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Bùi Ngô Ý Nhi - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng để xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 22/2025/TLPT-HC ngày 11/7/2025 về *"Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"* đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 40/2025/HC-ST ngày 07/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 344A/2025/QĐ-PT ngày 08/8/2025 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, giữa:

Người khởi kiện: ông Lê A, sinh năm 1961; địa chỉ: thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay thuộc UBND xã T, tỉnh Đăk Lăk), vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê A *là* ông Trần Hoàng A1, sinh năm 1984; địa chỉ: số A L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay thuộc phường B, tỉnh Đăk Lăk), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk (*nay kế thừa là UBND xã T, tỉnh Đăk Lăk; địa chỉ:* thôn C, xã T, tỉnh Đắk Lắk*),* có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện ngày 19/10/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông* Lê A *trình bày:*

Ngày 27/06/2023 UBND huyện K ban hành Quyết định số 2607/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của các hộ dân để thực hiện dự án: Đường B - Buôn M qua địa bàn xã E, huyện K. Trong Quyết định có danh sách đính kèm thu hồi đất của gia đình ông Lê Anh . Ngày 29/01/2024 UBND huyện K ban hành Quyết định số 335/QĐ- UBND (thay thế Quyết định số 7741/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND Huyện K) về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự

án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn M qua xã E. Trong đó, thể hiện chi tiết về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê A như sau: Tổng diện tích thu hồi là 4.176,2m^2 (trong đó có 340m^2 đất ở nông thôn, 3.836,2m^2 đất trồng cây lâu năm) tại các thửa đất số 6 tờ bản đồ số 79; số 52 tờ bản đồ số 69, địa chỉ tại xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Trong diện tích thu hồi có 01 căn nhà xây 1 tầng có gác lửng với diện tích 159,59m^2, hiện tại sau thu hồi gia đình ông Lê A đang sinh sống trong 01 căn nhà tạm trên diện tích đất còn lại, cuộc sống gia đình gặp nhiều khó khăn. Tổng diện tích đất ở thu hồi của ông Lê A là 340m^2 đất ở. Tuy nhiên, căn cứ điểm c, điểm d khoản 1, Điều 4 Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ quy định:

...c) Trường hợp diện tích còn lại sau thu hồi lớn hơn hạn mức tách thửa theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh (không phải di chuyển chỗ ở) thì diện tích thu hồi được bồi thường bằng tiền. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất nếu diện tích thu hồi lớn hơn 50% diện tích một thửa đất tại nơi tái định cư thì được giao đất ở tại nơi tái định cư. Căn cứ vào diện tích thu hồi và diện tích một thửa đất tại nơi tái định cư để giao số thửa tương ứng với diện tích thu hồi.

d) Trường hợp có chênh lệch giữa diện tích thu hồi với số thửa tái định cư nhân (x) diện tích 01 (một) thửa tái định cư thì thực hiện theo nguyên tắc diện tích còn lại lớn hơn 50% diện tích một thửa thì tính thêm 01 (một) thửa, nhỏ hơn hoặc bằng 50% diện tích một thửa thì không được tính thêm.

Điểm a, khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 quy định: "*Việc quyết định thu hồi đất, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được quy định như sau: a) Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 66 của Luật này quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong cùng một ngày;*"

Căn cứ Quyết định số 4105/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 của UBND huyện K ban hành về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất khi nhà nước giao đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất tại khu tái định cư xã E, huyện K: Tổng số thửa đất tái định cư được phê duyệt là 62 thửa, có diện tích 01 thửa đất tái định cư là 133,15m^2 - 159,78m^2. Nhận thấy địa phương có điều kiện quỹ đất tại thời điểm thu hồi đất mà các hộ gia đình đều có nguyện vọng được bố trí hỗ trợ đất tái định cư để ổn định cuộc sống nhưng UBND huyện K không xem xét giao đất tái định cư cho hộ gia đình là trái quy định pháp luật. Đối chiếu các quy định trên thì gia đình ông Lê A bị thu hồi tổng 340m^2 đất ở thì gia đình ông Lê Anh Đ điều kiện được giao 02 thửa đất tái định cư theo đúng quy định của pháp luật nên nay, ông Lê A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Tuyên bố hành vi không bố trí đất tái định cư của UBND huyện K cho gia đình ông Lê A là trái quy định;

- Buộc UBND huyện Krông Pắc ban hành quyết định giao cho gia đình ông Lê A số thửa đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất tương ứng với diện tích đất ở thu hồi, đơn giá đất áp dụng tại thời điểm ban hành Quyết định thu hồi đất theo Quyết định số 4105/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 của UBND huyện K theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện xác định lại ý kiến trình bày Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 UBND huyện K ban hành là thay thế Quyết định số 7730/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 và 7743/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND huyện K về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn M qua xã E, trong đó có hộ gia đình ông Lê Anh .

* *Người bị kiện* UBND huyện K*, tỉnh Đắk Lắk trình bày:* Trong quá trình triển khai thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư thực hiện dự án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn M. UBND huyện K đã triển khai đối với các xã có tuyến cao tốc đi qua về việc rà soát nhu cầu bố trí đất ở tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hộ ông Lê A không tiến hành kê khai và đăng ký nhu cầu về bố trí đất ở tái định cư do đất ở vẫn còn. Vì vậy, trong biên bản kê khai, kiểm đếm, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư UBND huyện không có bố trí tái định cư. Đối với dự án Đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn M qua địa bàn huyện K, ngay từ khi triển khai thực hiện, UBND huyện cũng đã rà soát và thống nhất không xây dựng khu tái định cư mà chỉ sử dụng quỹ đất 20 thửa tại cụm dân cư Trung tâm xã E để bố trí cho các hộ dân có nhu cầu và đủ điều kiện bằng việc giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá QSDĐ (theo tổng hợp nhu cầu TĐC là 14 trường hợp), cụ thể: - Ngày 20/10/2022 UBND huyện đã ban hành Công văn số: 2757/UBND-TNMT (đính kèm hồ sơ). - Ngày 23/02/2023 UBND xã E có Báo cáo số 22/BC-UBND về nhu cầu tái định cư trên địa bàn xã E để thực hiện dự án: Đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn M. Cụ thể, trên địa bàn xã E số hộ có nhu cầu tái định cư là không có (đính kèm hồ sơ).

Ngày 27/6/2023 UBND huyện B Quyết định số 2607; số 2608/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và quyết định thu hồi đất đối với dự án trên, qua địa bàn xã E. Sau khi hộ ông Lê A nhận tiền bồi thường, hỗ trợ bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án, ông cho rằng đối với gia đình ông còn phải được xem xét bố trí đất ở tái định cư có thu tiền sử dụng đất và đã có đơn khởi kiện, yêu cầu UBND huyện K ban hành quyết định giao đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 40/2025/HC-ST ngày 07/5/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk quyết định:

Căn cứ Điều 30, Điều 32, Điều 115, Điều 116, điểm c khoản 2 Điều 193, Điều 206 Luật tố tụng Hành chính; Điều 6 Nghị định số: 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; điểm c khoản 1 Điều 4 Quyết định số: 14/2022/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đ*; Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.*

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê A *về việc:*

Tuyên bố hành vi không bố trí đất tái định của UBND huyện K cho hộ gia đình ông Lê A là trái pháp luật. Buộc UBND huyện K, phải ban hành Quyết định giao cho hộ gia đình ông Lê A số thửa đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất, tương ứng với diện tích đất ở bị thu hồi là 340m^2 theo quy định của pháp luật. Theo giá đất, được quy định tại Quyết định số 4105/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của UBND huyện K, tỉnh Đắk Lắk (do UBND tỉnh Đ ủy quyền cho UBND huyện K ban hành).

2. Về án phí: UBND huyện K phải chịu 300.000đ tiền án phí hành chính sơ thẩm; ông Lê A không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 22/5/2025, UBND huyện K kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Anh .

- Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 431/QĐ-VKS-HC ngày 22/5/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Anh .

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người khởi kiện và người bị kiện đều vắng mặt, và có gửi đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử phúc thẩm và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị chấp nhận kháng cáo của UBND huyện K và quyết định kháng nghị phúc thẩm số 431/QĐ-VKS-HC ngày 22/5/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Anh .

- Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngày 27/06/2023 UBND huyện K ban hành Quyết định số 2607, 2608/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của các hộ dân để thực hiện dự án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn M qua địa bàn xã E, huyện K, trong đó có thu hồi đất của hộ ông Lê A theo phụ lục 1 Phương án chi tiết kèm theo Quyết định số 2068. Ngày 29/01/2024, UBND huyện K ban hành Quyết định số 335/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng (thay thế Quyết định 7730/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 và số 7743/QĐ-UBND ngay 25/12/2023 của UBND huyện K). Phụ lục 1 Phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ tái định cư kèm Quyết định số 335 nêu trên thể hiện hộ ông Lê A bị thu hồi 4.176,2m^2, trong đó 340m^2 đất ở nông thôn/400m^2 đất ở nông thôn và 3.836,2m^2/6361,6m^2 đất trồng cây lâu năm tại các thửa đất số 6 tờ bản đồ 79 và số 52 tờ bản đồ 69, xã E, huyện K. Xét, sau khi thu

hồi thì hộ ông Lê A còn quản lý, sử dụng 60m^2 đất ở nằm sát mặt đường và diện tích đất ở còn lại đủ hạn mức tách thửa theo quy định tại Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 (nay thay thế bởi Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 23/10/2024) của UBND tỉnh Đ và đất ở gắn với diện tích còn lại 2.525,4m^2 đất nông nghiệp đủ điều kiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ- CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, nếu có nhu cầu. Biên bản làm việc của UBND xã E lúc 14h ngày 20/5/2025 tại thực địa thửa đất số 06 thì ông Lê A trình bày gia đình ông Lê A đã cải tạo lại nhà cũ để ở, chờ đường dân sinh làm xong sẽ phá dỡ nhà cũ, xây dựng lại nhà mới (tài liệu do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk thu thập sau xét xử sơ thẩm).

[2] Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đ quy định việc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở như sau: *1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ở, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam khi Nhà nước thu hồi đất ở mà đủ điều kiện được bồi thường.., thì được hồi thường bằng việc giao đất ở, cụ thể như sau:*

a) Trường hợp thu hồi hết diện tích đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại nhỏ hơn hạn mức tách thửa theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh mà hộ gia đình cá nhân không còn đất ở trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất bị thu hồi thì được giao 01 (một) thửa đất ở lại nơi tái định cư. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất, trường hợp diện tích thu hồi lớn hơn diện tích một thửa đất lại nơi tái định cư thì căn cứ vào diện tích thu hồi và diện tích một thửa đất tại nơi tái định cư để giao số thửa tương ứng với diện tích thu hồi.

b) Trường hợp thu hồi hết diện tích đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại nhỏ hơn hạn mức tách thửa theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh mà hộ gia đình cá nhân còn đất ở trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất bị thu hồi thì được bồi thường bằng tiền. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất thì được giao đất ở tại nơi tái định cư. Trường hợp diện tích thu hồi nhỏ hơn hoặc bằng diện tích một thửa đất tại nơi tái định cư thì được giao 01 (một) thửa đất ở, trường hợp diện tích thu hồi lớn hơn diện tích một thửa đất tại nơi tái định cư thì căn cứ vào diện tích thu hồi và diện tích một thửa đất tại nơi tái định cư để giao số thửa tương ứng với diện tích thu hồi.

c) Trường hợp diện tích còn lại sau thu hồi lớn hơn hạn mức tách thửa theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh (không phải di chuyển chỗ ở) thì diện tích thu hồi được bồi thường bằng tiền. Đối với địa phương có điều kiện về quỹ đất nếu diện tích thu hồi lớn hơn 50% diện tích một thửa đất tại nơi tái định cư thì được giao đất ở tại nơi tái định cư. Căn cứ vào diện tích thu hồi và diện tích một thửa đất tại nơi tái định cư để giao số thửa tương ứng với diện tích thu hồi..”

Đối chiếu quy định trên thì trường hợp hộ ông Lê A sau khi thu hồi vẫn còn đất ở đủ hạn mức tách thửa đối với đất ở và diện tích đất ở còn lại gắn liền diện tích đất nông nghiệp đủ điều kiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất, nếu có nhu cầu nên không bắt buộc UBND huyện K phải bố trí tái định cư mà UBND huyện K tùy tình hình thực tế tại địa phương để quyết định.

[3] Thực hiện Dự án cao tốc Khánh Hòa - Buôn M, UBND huyện K đã rà soát và không xây dựng khu tái định riêng cho Dự án mà chỉ sử dụng quỹ đất còn lại 20 thửa tại quỹ đất của dự án Khu tái định cư trung tâm xã E để bố trí cho các hộ đủ điều kiện tái định cư của Dự án cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma T (14 trường hợp). Tại Công văn số 2757/UBND-TNMT ngày 20/10/2022 của UBND huyện K đã "*Yêu cầu các xã điều tra khảo sát nhu cầu tái định cư của các hộ thuộc diện phải tái định cư, điều tra nhu cầu các hộ đồng ý vào khu tái định cư khi thực hiện dự án, tránh trường hợp sau khi xây dựng các hộ không vào*". Tại Công văn số 1117/UBND-TNMT ngày 18/4/2023 của UBND huyện gửi UBND tỉnh Đ nêu: "*Theo Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh Đ về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện K, trong đó quy hoạch khu T định cư để thực hiện dự án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma T là 14,5 ha tại 03 xã (E: 3,0 ha; Tân Tiến: 8,0 ha; Vụ Bổn: 3,5 ha). Theo số liệu báo cáo nghiên cứu tiền khả thi để thực hiện dự án, số hộ tái định cư được Chủ đầu tư cung cấp ban đầu qua địa bàn huyện K là 157 hộ, tuy nhiên qua rà soát và báo cáo của UBND các xã trong quá trình kiểm đếm, lập phương án nhu cầu tái định cư thực tế, đủ điều kiện là 14 hộ... UBND huyện không có nhu cầu xây dựng khu tái định cư khi thực hiện dự án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn M*". Như vậy, quỹ đất tái định cư để thực hiện Dự án cao tốc Khánh Hòa - Buôn M được UBND huyện K xác định chỉ có 20 thửa còn lại tại quỹ đất của dự án Khu tái định cư trung tâm xã E để bố trí cho 14 trường hợp hộ gia đình phải tái định cư theo dự kiến; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định UBND huyện đã bố trí Khu tái định cư tại Khu dân cư xã E với 62 thửa để thực hiện Dự án cao tốc Khánh Hòa - Buôn M; từ đó xác định địa phương có điều kiện về quỹ đất, đã có quỹ đất tái định cư cho các hộ bị thu hồi để thực hiện Dự án là không đúng, mâu thuẫn với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

[4] Từ các mục trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê A tuyên bố hành vi của UBND huyện K không giao đất tái định cư cho gia đình ông Lê A là trái pháp luật và buộc UBND huyện K phải ban hành Quyết định giao cho gia đình ông Lê A số thửa đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất, tương ứng với diện tích đất ở bị thu hồi là không có căn cứ, không đúng pháp luật nên cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của UBND huyện K và quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk và đề nghị của đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng sửa bản án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Anh .

[5] Về án phí hành chính sơ thẩm: UBND huyện K không phải chịu; ông Lê A là người cao tuổi và đã có đơn xin miễn án phí sơ thẩm nên không phải nộp. Về án phí hành chính phúc thẩm UBND huyện K kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu, được hoàn trả tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241, Điều 242 và Điều 348, 349 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, sửa toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 40/2025/HC-ST ngày 07/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk như sau:

Áp dụng Điều 30, 32, 115, 116, điểm c khoản 2 Điều 193, Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính; Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; điểm c khoản 1 Điều 4 Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê A {gồm: - Yêu cầu tuyên bố hành vi không bố trí đất tái định của UBND huyện K cho hộ gia đình ông Lê A là trái pháp luật; - Yêu cầu buộc UBND huyện K, phải ban hành Quyết định giao cho hộ gia đình ông Lê A số thửa đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất, tương ứng với diện tích đất ở bị thu hồi là 340m^2 theo quy định của pháp luật, theo giá đất, được quy định tại Quyết định số 4105/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của UBND huyện K, tỉnh Đắk Lắk (do UBND tỉnh Đ ủy quyền cho UBND huyện K ban hành}.

Về án phí: ông Lê A được miễn án phí hành chính sơ thẩm; Ủy ban nhân dân huyện K (nay kế thừa là là UBND xã T, tỉnh Đăk Lăk) đượ hoàn trả 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu số 0000166 ngày 02/6/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lăk (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đăh Lăk).

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra IV-TANDTC;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Viện công tố và kiểm sát việc xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk (để thi hành);
- Lưu: Phòng lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Kim Nhân